

Số: 7895 /BGTVT-PC

Hà Nội, ngày 03 tháng 08 năm 2021

V/v đề nghị đánh giá quy định pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam

Kính gửi:

- Các Vụ: QLDN, MT, TCCB;
- Các Cục, Tổng cục thuộc Bộ.

Bộ Giao thông vận tải nhận được văn bản số 2514/BTP-PLDSKT ngày 28/07/2021 của Bộ Tư pháp về việc đề nghị phối hợp đánh giá quy định pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam. Để có cơ sở xây dựng Báo cáo đánh giá thực tiễn thi hành pháp luật về thực hành kinh doanh có trách nhiệm, Bộ Giao thông vận tải đề nghị các cơ quan, đơn vị:

Xây dựng Báo cáo đánh giá thực tiễn thi hành pháp luật về thực hành kinh doanh có trách nhiệm theo Đề cương chi tiết tại Phụ lục I gửi kèm văn bản này (đề nghị tham khảo một số chính sách có liên quan đến thực hành kinh doanh có trách nhiệm được nêu tại Phụ lục II và Báo cáo Đánh giá sơ bộ khung pháp lý của Việt Nam về thực hành kinh doanh có trách nhiệm gửi kèm văn bản này để xây dựng báo cáo).

Báo cáo của Quý cơ quan, đơn vị gửi về Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Pháp chế và mail duynk@mt.gov.vn) **trước ngày 15/08/2021** để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ./.

(Mọi chi tiết xin liên hệ Ngô Khánh Duy, chuyên viên Vụ Pháp chế - Bộ Giao thông vận tải, SĐT: 0389385088)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Lê Anh Tuấn (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ

Tỉnh Thị Hằng Nga

PHỤ LỤC I
Đề cương chi tiết đánh giá thực tiễn thi hành pháp luật
về thực hành kinh doanh có trách nhiệm

1. Đánh giá chung về sự đồng bộ, thống nhất trong quy định của pháp luật hiện hành và hiệu quả áp dụng pháp luật về thực hành kinh doanh có trách nhiệm

1.1 Đề nghị liệt kê đầy đủ các quy định pháp luật liên quan đến thực hành kinh doanh có trách nhiệm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ngành và lĩnh vực liên quan - nếu có).

1.2 Đánh giá tác động, ảnh hưởng và việc thực thi các quy định nêu trên (*xin tham khảo Báo cáo đánh giá sơ bộ Khung pháp lý của Việt Nam về thực hành kinh doanh có trách nhiệm gửi kèm theo*).

2. Những bất cập, vướng mắc trong quy định của pháp luật

2.1. Bất cập, vướng mắc trong bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, tính khả thi của hệ thống pháp luật về thực hành kinh doanh có trách nhiệm¹:

2.2. Những vấn đề pháp lý còn chưa được pháp luật quy định.

3. Những bất cập, vướng mắc trong áp dụng, thi hành pháp luật

3.1. Bất cập, vướng mắc trong thống nhất nhận thức pháp luật về thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam

3.2. Bất cập, vướng mắc trong quản lý nhà nước về thực hành kinh doanh có trách nhiệm

3.3. Các vấn đề khác (nếu có)

4. Khuyến nghị và giải pháp nhằm thúc đẩy thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam

4.1. Khuyến nghị, giải pháp về xây dựng, hoàn thiện pháp luật

4.2. Khuyến nghị, giải pháp về nâng cao hiệu quả áp dụng, thi hành pháp luật

4.3. Khuyến nghị, giải pháp trong việc phát huy vai trò của các thiết chế giải quyết khiếu nại, tranh chấp (như Tòa án, các cơ quan tư pháp, các cơ quan hành chính, trọng tài, hòa giải).

5. Kết luận

¹ Dự kiến tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Các quy định pháp luật về quyền lao động: quan hệ lao động, điều kiện lao động, lao động cưỡng bức, buôn bán người, hôn nhân cưỡng ép, lao động trẻ em; b) Các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường;

c) Các quy định pháp luật về bảo vệ quyền dân sự của nhóm yếu thế: bao gồm bảo vệ quyền của nhóm người đồng tính, song tính, chuyển giới, liên giới (LGBTI); bảo vệ quyền của người khuyết tật; bảo vệ quyền của trẻ em;

d) Các quy định pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

đ) Các quy định pháp luật về thu hút đầu tư nước ngoài chất lượng cao (chọn lọc các dự án đầu tư nước ngoài có trách nhiệm);

e) Quy định khác có liên quan.

PHỤ LỤC II

Một số chính sách, quy định có liên quan đến thực hành kinh doanh có trách nhiệm

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng xác định: “*Tiếp tục hoàn thiện thể chế, thúc đẩy phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp... thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp*”, “*khuyến khích doanh nhân thực hiện trách nhiệm xã hội và tham gia phát triển xã hội*”.

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 của đất nước tại Đại hội Đảng lần thứ XIII, trong đó xác định: “*khuyến khích làm giàu theo pháp luật ... gắn với nâng cao trách nhiệm xã hội*”.

2. Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó xác định: “*Đội ngũ doanh nhân ngày càng lớn mạnh, có khát vọng vươn lên làm giàu chính đáng, không ngừng nâng cao năng lực kinh doanh và quản trị doanh nghiệp. Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, đạo đức, văn hoá kinh doanh của doanh nhân dân được nâng lên*”.

3. Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng bế mạc Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), trong đó xác định: “*Về phía các doanh nhân, doanh nghiệp, cần chủ động, tích cực hơn nữa trong đổi mới quản lý, quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động, sức cạnh tranh của doanh nghiệp cũng như từng sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ cụ thể ... thực hiện nghiêm mọi quy định của pháp luật, nhất là quy định của pháp luật về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và chính đáng của người lao động, bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, bảo vệ tài nguyên, môi trường...*”.

4. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, trong đó tại mục hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa xác định: “*Xây dựng và thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với người tiêu dùng và đối với môi trường. Đẩy mạnh hoàn thiện thể chế bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, kiên quyết đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại phát huy đầy đủ, đúng đắn vai trò của người tiêu dùng, các hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong nền kinh tế*”.

5. Nghị quyết 136/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về phát triển bền vững, trong đó xác định: “*phát triển bền vững là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân ... huy động mọi nguồn lực xã hội ... doanh nghiệp và các bên liên quan nhằm đảm bảo thực hiện thành công các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030*”, “*tăng cường gắn kết và huy động doanh nghiệp tham gia giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm cho người lao động*”, “*hỗ trợ các cơ*

sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp chuyển đổi sang mô hình kinh doanh bền vững, công nghệ sản xuất sạch hơn, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường”, “Đẩy mạnh các hoạt động, chương trình, dự án liên quan đến doanh nghiệp phát triển bền vững”.

6. Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững, trong đó đưa ra một số mục tiêu như: **“tăng cường thực hiện trách nhiệm xã hội và đóng góp của doanh nghiệp đối với hoạt động giáo dục nghề nghiệp thông qua các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp, của cộng đồng và xã hội”**; **“tăng cường trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp trong việc đào tạo nghề cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn”**, **“nâng cao trách nhiệm của chủ doanh nghiệp, người sử dụng lao động về bảo đảm an toàn cho người lao động”**...

7. Quyết định số 1362/QĐ-TTg ngày 11/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch phát triển bền vững doanh nghiệp khu vực tư nhân đến năm 2025, tầm nhìn 2030, trong đó có quan điểm: **“phát triển doanh nghiệp khu vực tư nhân hiệu quả, bền vững, đảm bảo kết hợp chặt chẽ, hợp lý và hài hòa giữa hiệu quả kinh tế với trách nhiệm xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường”**./.